

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác bảo vệ trẻ em năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình

Thực hiện Kế hoạch số 2402/KH-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện công tác trẻ em năm 2026 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1873/KH-SYT ngày 07/4/2026 về Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ trẻ em năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Sính Phình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em. Bảo đảm trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; được chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện, đảm bảo các quyền cơ bản của trẻ em; nâng cao chất lượng cuộc sống cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu xã đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em.
- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 80%.
- Chỉ tiêu 3: Phần đầu giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 2,9‰
- Chỉ tiêu 4: Phần đầu giảm tỷ suất tử vong trẻ em <1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 26,4‰.
- Chỉ tiêu 5: Phần đầu giảm tỷ suất tử vong trẻ em <5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 35,2‰.
- Chỉ tiêu 6: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống 14,9%.
- Chỉ tiêu 7: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống 30,9%.
- Chỉ tiêu 9: Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt trên 95,18%.
- Chỉ tiêu 10: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại

Vaccin (12 loại) 95 %.

- Chỉ tiêu 11: Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con $\leq 2\%$.
- Chỉ tiêu 12: 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh.

2.2. Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 13: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt từ 4,6% (năm 2025) xuống còn 4,5% (năm 2026).

- Chỉ tiêu 14: Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đạt 100%.

- Chỉ tiêu 15: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 100/100.000 trẻ em; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 2/100.000 trẻ em.

- Chỉ tiêu 16: 100% trẻ em bị xâm hại, lạm dụng, bóc lột khi phát hiện được can thiệp, hỗ trợ và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

- Chỉ tiêu 17: Phấn đấu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa khi phát hiện được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Chỉ tiêu 18: Phấn đấu giảm số cuộc tảo hôn hằng năm từ 1-2%.

- Chỉ tiêu 19: Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 100%.

2.3. Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 20: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 80% (trong đó trẻ em dưới 5 tuổi đang học tập tại các nhà trường được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 100%).

- Chỉ tiêu 21: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%.

- Chỉ tiêu 22: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 100%.

- Chỉ tiêu 23: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 92%.

- Chỉ tiêu 24: Duy trì 100% trường học có hỗ trợ tâm lý trẻ em.

- Chỉ tiêu 25: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh khuyết tật đạt 30%; Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 20%.

- Chỉ tiêu 26: Tỷ lệ các thôn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 100%.

2.4. Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Chỉ tiêu 27: Tỷ lệ trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp đạt 80%.

- Chỉ tiêu 28: Tỷ lệ trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em đạt 80%.

- Chỉ tiêu 29: Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 80%.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông nâng cao nhận thức cho các đối tượng về chính sách, pháp luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em:

1.1. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tuyên truyền các quyền trẻ em; kỹ năng phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích; sử dụng, bóc lột lao động trẻ em; chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với trẻ em, trẻ em khuyết tật, phòng chống buôn bán trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác, kiến thức về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời và các nội dung thuộc chương trình, đề án bảo vệ trẻ em khác. - Truyền thông giới thiệu Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111, hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương, nhà tạm lánh, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng...

1.2. Hình thức truyền thông

- Tổ chức các sự kiện truyền thông hưởng ứng “Tháng hành động Vì Trẻ em” gắn với hoạt động hè 2026; truyền thông ngày Quốc tế Thiếu nhi (01/6) ngày Thế giới phòng, chống lao động trẻ em (12/6)...; tập trung đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức và vận động sự tham gia của toàn xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội và các hình thức phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

- In ấn, nhân bản tài liệu, tờ rơi, pano, áp phích, băng rôn, sổ tay ... truyền thông về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em...

1.3. Đối tượng và phạm vi truyền thông

- Truyền thông cho trẻ em, phụ huynh, cộng đồng dân cư, cán bộ, công tác viên làm công tác liên quan đến trẻ em, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội... Chú trọng vào đối tượng nam giới, người dân tạm trú, lưu trú, các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Phạm vi truyền thông triển khai trên địa bàn toàn xã, ưu tiên các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công tác viên cơ sở

2.1. củng cố hệ thống tổ chức, nhân lực

- Tiếp tục tham mưu củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về trẻ em trên địa bàn xã.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác viên làm công tác trẻ em nhằm phát huy tối đa vai trò, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ trẻ em.

- Đảm bảo 100% Trạm y tế xã có viên chức làm công tác trẻ em theo quy định tại Thông tư Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trạm y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (số

06/VBHN-BYT, ngày 06/02/2026 của Bộ Y tế).

2.2. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Bố trí đội ngũ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn do cấp trên tổ chức.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, khảo sát nắm tình hình và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; các chương trình, đề án về trẻ em và bảo đảm quyền trẻ em ở địa phương, các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở bảo trợ xã hội tổng hợp, cơ sở giáo dục mầm non về tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động, bảo đảm an toàn, phòng ngừa bạo lực, xâm hại và tai nạn thương tích trẻ em. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

3. Duy trì và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, đồng thời kết nối với các dịch vụ công tác xã hội, bảo trợ xã hội, y tế, giáo dục và trợ giúp pháp lý nhằm đáp ứng việc bảo vệ trẻ em ở cả 03 cấp độ (phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp) đặc biệt ở Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp, Trung tâm trợ giúp pháp lý, các điểm tham vấn trong trường học trong công tác tư vấn và thực hiện quyền trẻ em, địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh tại các địa phương.

- Đảm bảo trẻ em được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản, phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại sức khỏe; kịp thời hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại.

- Chỉ đạo các trạm y tế xã thực hiện sơ cứu, cấp cứu và phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, khuyết tật. Tăng cường sàng lọc, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời các bệnh bẩm sinh, suy dinh dưỡng, rối loạn phát triển. Tăng cường chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em.

4. Triển khai xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em

- Tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Triển khai xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em gắn với các phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới” và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương nhằm giảm thiểu mức thấp nhất tình trạng trẻ em bị bóc lột, bị xâm hại và tai nạn thương tích, bảo đảm cho tất cả trẻ em đều được bảo vệ an toàn và có cơ hội phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, nhận thức và nhân cách.

5. Triển khai hoạt động trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng

- Tiếp tục điều tra thu thập số liệu, phân loại, đánh giá nhu cầu của trẻ em khuyết tật, từ đó xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ em khuyết tật.

- Phối hợp triển khai, kết nối các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

6. Chăm sóc toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời

- Tiếp tục triển khai các hoạt động chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm phát triển đầu đời tại gia đình và cộng đồng: Triển khai tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng bổ sung và tiêm nhắc lại đầy đủ theo lịch; triển khai các hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì ở trẻ em; chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng chống dịch bệnh nhằm giảm tử vong trẻ em dưới 1 tuổi, dưới 5 tuổi và lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Huy động sự hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, tổ chức phi chính phủ trong việc hỗ trợ kinh phí triển khai các hoạt động chăm sóc vì sự phát triển toàn diện cho trẻ em, đặc biệt là hoạt động can thiệp về phòng chống suy dinh dưỡng trên địa bàn.

- Tham gia góp ý đề xuất các chính sách về chăm sóc và phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời.

- Tư vấn, hướng dẫn, giáo dục cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em các kiến thức kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em đến 8 tuổi. Xây dựng Chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Phát triển các dịch vụ chăm sóc toàn diện trẻ em phù hợp với nhu cầu phát triển và độ tuổi của trẻ. Ưu tiên tư vấn, hướng dẫn việc chăm sóc trẻ em trong 03 năm đầu đời và phụ nữ mang thai, hỗ trợ giáo dục sớm, chăm sóc nuôi dưỡng trong môi trường an toàn, lành mạnh, bảo đảm phúc lợi xã hội và bảo vệ khỏi xâm hại, bạo lực.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, mạng lưới kết nối chuyển tuyến dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng.

7. Tiếp tục thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số sinh sống tại các thôn đặc biệt khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và mọi tầng lớp Nhân dân đóng góp nguồn lực, cùng Nhà nước thực hiện các mục tiêu vì trẻ em, xây dựng các công trình phúc lợi, các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Tập trung ưu tiên nguồn lực hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em là người dân tộc thiểu số. Sử dụng nguồn lực một cách công khai, minh bạch.

- Tăng cường vận động nguồn lực hỗ trợ trẻ em thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em và các tổ chức, cá nhân.

8. Vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em

- Duy trì, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, thu thập và cập nhật thông tin và quản lý tình hình về trẻ em để các cấp kịp thời cung cấp nguồn dữ liệu phục vụ

cho công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tiếp tục bổ sung Mã định danh và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu trẻ em phục vụ các mục tiêu của Đề án 06.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch, chương trình được bố trí trong dự toán hằng năm của các cơ quan, đơn vị, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tài trợ, viện trợ các tổ chức trong và ngoài xã, huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo, lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội xã có liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch trên địa bàn; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu của cấp trên.

- Chủ trì, tổ chức, triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với trẻ em theo quy định.

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Tập trung rà soát, cập nhật trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực bóc lột bỏ rơi theo quy định; Xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp kịp thời cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột bỏ rơi theo Nghị định 56/2017/NĐ-CP và các mô hình/can thiệp phù hợp tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các chỉ tiêu **1, 2, 13, 14, 15, 17, 27, 28, 29** của Kế hoạch này.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu.

- Chủ trì tham mưu các hoạt động phối hợp với các sở, ngành liên quan và cơ quan thông tin đại chúng trong công tác truyền thông về bảo vệ trẻ em.

- Phối hợp với Trạm y tế trên địa bàn đảm bảo đáp ứng các dịch vụ y tế cơ bản, phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại sức khỏe; kịp thời hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại.

- Đảm bảo thực hiện chính sách cấp thẻ BHYT, khám, chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh.

2. Phòng Kinh tế

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương và nguồn Trung ương, bổ sung có mục tiêu, tham mưu trình UBND xã bố trí nguồn kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch thuộc nguồn chi của ngân sách địa phương hằng năm; kiểm tra, quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền Luật Trẻ em; các chính sách, chương trình về hỗ trợ trẻ em; cách phòng ngừa tảo hôn, di cư trái pháp luật, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em; kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

- Công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em: Tổ chức rà soát, kiểm tra, cảnh báo và khắc phục các điểm có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em như: ao, hồ, sông, suối, kênh, mương, khu vui chơi, công trình xây dựng... để có biện pháp chủ động phòng ngừa như: làm rào chắn, lắp biển cấm, biển cảnh báo, biển chỉ dẫn...

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

4. Văn Phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan thực hiện chỉ tiêu và triển khai, theo dõi thu thập số liệu về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em trên địa bàn (Chỉ tiêu 27, 28, 29), cụ thể: trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp; trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em; trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em. .

- Tăng cường hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và người làm công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý cho trẻ em; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em; phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác con nuôi, khai sinh, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

5. Trạm Y tế xã

- Tiếp tục củng cố, nhân rộng các mạng lưới, mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em có sự lồng ghép, phối hợp, chuyên tuyến liên ngành, liên cấp theo hình thức dịch vụ một cửa và các gói dịch vụ tiếp cận trẻ em, cha mẹ và người chăm sóc trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp với trung tâm Kiểm soát bệnh tật triển khai, rà soát, thực hiện các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu y tế liên quan đến trẻ em theo kế hoạch

của UBND tỉnh, cụ thể như: tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin; tỷ suất tử vong ở trẻ em; tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì ở trẻ em và giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các chỉ tiêu **3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11** của Kế hoạch này. Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch và đẩy mạnh việc thực hiện tiêm vắc-xin cho trẻ em theo chỉ đạo của tỉnh.

6. Công an xã

Tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật; Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả Chương trình số 09/CTr-BCĐ ngày 22/12/2023 của Ban chỉ đạo Kế hoạch 506 về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chiến sĩ làm công tác phòng ngừa, ngăn chặn, điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước về định danh cá nhân trẻ em để tạo điều kiện cho trẻ em được thực hiện các quyền của trẻ em; phối hợp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; phòng ngừa tái phạm, quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Chính trị - Xã hội

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm lồng ghép các mục tiêu, nội dung về bảo vệ trẻ em vào Chương trình, Kế hoạch hoạt động liên quan của cơ quan, đơn vị gắn với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm tất cả trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em.

8. Trưởng các thôn trên địa bàn

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, triển khai Kế hoạch trên địa bàn; lồng ghép việc triển khai kế hoạch với các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác có liên quan.

- Quan tâm, bố trí nguồn lực cho công tác trẻ em trên địa bàn, nhất là bố trí kinh phí để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch. Tăng cường vận động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã cho công tác trẻ em.

- Tiếp tục triển khai tốt việc thu thập thông tin trẻ em và cập nhật số liệu trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ

em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của đơn vị; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 01/6/2026) và báo cáo 01 năm (trước ngày 01/11/2026) gửi về UBND xã qua (Phòng văn hóa - Xã hội xã) để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình; đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trứ